

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 603/2020/HS-ST
Ngày: 10-11-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA,
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh.

Bà Trương Thị Thìn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 574/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 613/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Danh Q, sinh năm 1985 tại Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: thôn 4, xã D, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: tổ 16A, khu phố 4, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh T1, sinh năm: 1959 và bà Lê Thị T2, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ tên Hồ Thị Mỹ V, sinh năm: 1984 (đã ly hôn) và có 02 con (lớn sinh năm 2004 và nhỏ sinh năm 2011). Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Bị hại:

Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1983; Nơi cư trú: tổ 2, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

Nhân chứng:

Chị Hồ Thị Mỹ V, sinh năm 1984; Nơi cư trú: tổ 28, khu phố 4, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2017, Nguyễn Danh Q và vợ là chị Hồ Thị Mỹ V quen biết anh Nguyễn Văn G. Sau đó, giữa chị V và anh G thường gặp gỡ, đi chơi riêng với nhau dẫn đến Q ghen tuông và nhiều lần có lời qua, tiếng lại với anh G. Đến ngày 15/01/2019, Q và chị V ly hôn với nhau nhưng vẫn tiếp tục sống chung như vợ chồng. Còn chị V thì vẫn tiếp tục gặp gỡ và liên lạc với anh G.

Ngày 03/02/2020, chị V đi chơi cho đến 07 giờ ngày 04/02/2020 mới về nhà. Sau khi biết chị V đi chơi với anh G, Q ghen tuông nên mang theo 01 con dao Thái Lan dài khoảng 25cm và điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) đi đến nhà anh G không gặp nên Q quay xe bỏ về.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi Q đi đến đường hẻm thuộc tổ 2, khu phố 3, phường T thì gặp anh G. Q to tiếng và nói “Mày phá gia đình nhà tao, tao dạy cho mày một bài học”, đồng thời lấy con dao trong cốp xe mô tô xông đến đâm, chém 03 nhát về phía anh G. Anh G đưa tay phải cầm mũ bảo hiểm lên chống đỡ thì bị chém trúng vào cánh tay phải, sườn phải gây thương tích.

Ngày 28/5/2020, Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa trình diện.

Vật chứng của vụ án:

- 01 con dao Thái Lan dài khoảng 25cm: Sau khi gây án, Q đã mang đi vứt bỏ mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- 01 xe mô tô (chưa rõ biển số): Q khai không nhớ biển số, sau khi gây án, Q đã bán xe mô tô trên cho một người thanh niên (không rõ lai lịch).

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0159/TgT/2020 ngày 02/03/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận thương tích và tỷ lệ tổn thương của anh Nguyễn Văn G như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng cơ Delta gây xuyên sâu đứt cơ Delta, cơ ngực lớn, động mạch mũ, động mạch cơ ngực lớn bên phải đã phẫu thuật hiện hạn chế nâng khớp vai (Áp dụng Chương 7, mục II.2.1). Tỷ lệ 15%

- Tụ dịch dưới cơ ngực lớn bên phải kích thước 1,6 x 3,7cm (Áp dụng Chương 8, mục VII.1.1) Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo cánh tay phải kích thước 8,3 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Sẹo rãnh cơ delta – ngực phải kích thước 4,7 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2) Tỷ lệ 02%

- Sẹo khoang liên sườn 4-5 đường nách trước bên phải kích thước 2,5 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

- ***Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 20% (Hai mươi phần trăm).***

- Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Văn G yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác với số tiền 13.910.000đ (Mười ba triệu chín trăm mười ngàn đồng), Nguyễn Danh Q đã bồi thường cho anh G.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Danh Q thừa nhận hành vi dùng hung khí là 01 con dao Thái Lan dài khoảng 25cm gây thương tích cho anh Nguyễn Văn G với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%, đúng như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã mô tả. Đối với Bản kết luận giám định thương tích số 0159/TgT/2020 ngày 02/03/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai và số tiền đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn G thì bị cáo không có ý kiến.

Người làm chứng chị Hồ Thị Mỹ V trình bày: Chị và Nguyễn Danh Q là vợ chồng với nhau nhưng đến ngày 15/01/2019 thì anh chị ly hôn. Nguyên nhân ly hôn là do chị với anh G có tình cảm với nhau. Sau khi ly hôn, chị với anh Q vẫn tiếp tục chung sống với nhau và chăm sóc con chung vì khi đó chị với anh G cũng chấm dứt tình cảm, đồng thời chị với anh Q cũng muốn cho nhau cơ hội quay lại. Nhưng sau đó anh G lại liên lạc với chị và rủ chị đi chơi. Việc đó dẫn đến anh Q ghe tuồng và có ẩu đả với anh G trước ngày xảy ra việc anh Q gây thương tích cho anh G. Ngày 04/02/2020 sau khi đi chơi qua đêm về, chị gặp anh Q thì chị có nói cho anh Q biết là đi chơi với anh G thì anh Q bỏ ra ngoài. Sau đó anh Q có điện thoại cho chị kêu lên nhà anh G xem thương tích của anh G vì anh Q đã đâm anh G.

Bản cáo trạng số 542/CT-VKSBH ngày 23/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Danh Q về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Danh Q vẫn thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Văn G với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%.

Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Danh Q về tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Danh Q từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Danh Q nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhất thời không kiềm chế được mình khi bị cáo đã nhiều lần cảnh cáo anh G nhưng anh G vẫn không buông tha cho gia đình anh. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị cáo rất hối hận. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về để chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo, người làm chứng có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 04/02/2020, tại đoạn đường hẻm thuộc tổ 2, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, do ghen tuông về việc chị Hồ Thị Mỹ V (vợ cũ của Nguyễn Danh Q) và anh Nguyễn Văn G thường gặp gỡ và liên lạc với nhau. Q đã có hành vi dùng 01 con dao Thái Lan dài khoảng 25cm đâm chém 03 nhát trúng vào cánh tay phải, sườn phải anh G gây thương tích.

[3] Bản Kết luận giám định thương tích số 0159/TgT/2020 ngày 02/03/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn G: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 20%.

[4] Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Danh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo với chị V đã ly hôn nhưng bị cáo vẫn ghen tuông với anh G và dùng dao gây thương tích cho anh G với tỷ lệ tổn thương cơ

thể là 20% đã phạm vào tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có đủ nhận thức để biết rõ hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội, nên cần có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Danh Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Danh Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Danh Q thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; ngoài ra bị cáo có cha là ông Nguyễn Mạnh T1 (Nguyễn Danh T1) được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang của Chủ tịch nước là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8] Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhất thời phạm tội do ghen tuông, bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm Điều 54 của Bộ Luật hình sự, giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:* Anh Nguyễn Văn G đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

[10] *Về biện pháp tư pháp:* Do không thu giữ được con dao Thái Lan và xe mô tô (Chưa rõ biển số) mà Q sử dụng vào việc phạm tội nên không xem xét, xử lý.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Danh Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Danh Q **01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Danh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Danh Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Văn G vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự thành phố Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Anh Đức